

Bản án số: 89/2017/HSST
Ngày 16/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỈNH GIA - TỈNH THANH HOÁ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Học
2. Bà Lương Thị Nhung

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:

Ông Trịnh Huy Thuận - Cán bộ Tòa án ND huyện Tĩnh Gia

Đại diện Viện kiểm sát ND huyện Tĩnh Gia tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hữu Tư - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 78/2017/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Văn Q - Sinh năm 1991; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn C, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Trình độ văn hoá: không biết chữ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lê Văn N và bà Cao Thị K; chưa có vợ.

Tiền sự: Không

Tiền án: - Ngày 10/3/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 12/6/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 21/3/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 28/8/2014, bị Tòa án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ra trại ngày 11/6/2016.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/3/2017 đến ngày 27/3/2017 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08h 30 phút ngày 21/3/2017, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Bá D, sinh năm 1980 đến khu vực Thôn C, xã H, huyện T tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây D gặp Lê Văn Q và D hỏi Q có ma túy bán không, Q nói có và nhận của D 200.000đ và Q đưa cho D 01 gói ma túy. Việc mua bán vừa diễn ra xong thì bị Công an huyện Tĩnh Gia phát hiện bắt quả tang, thu giữ của D một gói nhỏ bên trong có chất bột màu trắng ngà (ký hiệu M1), thu giữ của Q 200.000đ là tiền bán ma túy cho D. Lúc này Q lấy trong người ra 05 gói giấy nhỏ bên trong có chất bột màu trắng ngà Q khai là heroin tự giao nộp cho Công an (ký hiệu M2). Khám xét nơi ở của Q không thu giữ gì thêm.

Ngày 24/3/2017, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định kết luận:

- 01 gói chất bột màu trắng ngà dạng cắt vụn trong phong bì ký hiệu M1 có trọng lượng 0.047gam, có Heroin.
- 05 gói chất bột màu trắng ngà dạng cắt vụn trong phong bì ký hiệu M2 có trọng lượng 0.237gam, có Heroin.

Tại bản kết luận giám định số 1714/MT-PC54 ngày 08/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Chất bột màu trắng ngà dạng cắt vụn trong phong bì ký hiệu M1 có hàm lượng Heroin là 54,50%.
- Chất bột màu trắng ngà dạng cắt vụn trong phong bì ký hiệu M2 có hàm lượng Heroin là 57,46%.

Tại cơ quan điều tra, Lê Văn Q khai nhận: Vào sáng ngày 21/3/2017 anh Nguyễn Xuân V người cùng thôn đến nhà đưa ma túy cho Q bán và anh V sẽ cho tiền và ma túy để sử dụng; đến khoảng 08 giờ 30 phút anh D đến hỏi mua và Q bán cho D 01 gói được 200.000đ thì bị bắt quả tang và giao nộp cho Công an 05 gói ma túy.

Tại bản cáo trạng số 90/CT-VKS ngày 21/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia truy tố Lê Văn Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia duy trì công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung cáo trạng và đề nghị áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS; Điều 76 BLTTHS và đề nghị xử phạt Lê Văn Q từ 08 năm đến 09 năm tù. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đồng.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận, chỉ xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên toà hôm nay Lê Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đối chiếu với các lời khai tại cơ quan điều tra của bị cáo, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 08h 30 phút ngày 21/3/2017, Nguyễn Bá D đến khu vực Thôn C, xã H, huyện T tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây D gặp Lê Văn Q và D hỏi Q có ma túy bán không, Q nói có và nhận của D 200.000đ và Q đưa cho D 01 gói ma túy. Việc mua bán vừa diễn ra xong thì bị Công an huyện Tĩnh Gia phát hiện bắt quả tang, thu giữ của D một gói nhỏ bên trong có chất bột màu trắng ngà (niêm phong ký hiệu M1), thu giữ của Q 200.000đ là tiền bán ma túy cho D. Lúc này Q lấy trong người ra 05 gói giấy nhỏ bên trong có chất bột màu trắng ngà Q khai là heroin tự giao nộp cho Công an (niêm phong ký hiệu M2).

Lê Văn Q khai nhận: Vào sáng ngày 21/3/2017 anh Nguyễn Xuân V người cùng thôn đến nhà đưa ma túy cho Q bán và anh V sẽ cho tiền và ma túy để sử dụng; đến khoảng 08 giờ 30 phút anh D đến hỏi mua và Q bán cho D 01 gói được 200.000đ thì bị bắt quả tang và giao nộp cho Công an 05 gói ma túy.

Tại bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Chất bột màu trắng ngà dạng cắt vụn trong phong bì ký hiệu M1 trọng lượng 0,047gam, có hàm lượng Heroin là 54,50% ($0,047g \times 54,50\% = 0,025615$ gam Heroin).
- Chất bột màu trắng ngà dạng cắt vụn trong phong bì ký hiệu M2 trọng lượng 0,237g, có hàm lượng Heroin là 57,46% ($0,237g \times 57,46\% = 0,01361802$ gam Heroin).

Tổng cộng: Số Heroin Q mua bán là: 0,03923302 gam.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của Lê Văn Q đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", khi phạm tội đã tái phạm chưa được xóa án tích do vậy được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đúng pháp luật.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Lê Văn Q đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, hành vi đó là rất nghiêm trọng, mang tính nguy hiểm cao cho xã hội. Bị cáo

phải biết rằng ma túy là hiểm họa, là nguyên nhân gây ra sự suy thoái về đạo đức và cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng lớn đến trật tự trị an xã hội.

Bản thân bị cáo có 04 tiền án gồm: - Ngày 10/3/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 12/6/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 21/3/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 28/8/2014, bị Tòa án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Do bị cáo đã phạm tội trong trường hợp tái phạm nguy hiểm, nên cần phải được xử lý nghiêm khắc để giáo dục Q và nhằm cảnh tỉnh răn đe phòng ngừa những kẻ có ý đồ phạm tội như bị cáo. Nên cần xử cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục là cần thiết.

Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Nên cần áp dụng điểm p khoản 1 điều 46 của BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Trong vụ án này Q khai số ma túy này của Nguyễn Xuân V đưa cho để bán kiếm tiền, Cơ quan điều tra đã triệu tập đến làm việc và đối chất với Q nhưng V không thừa nhận đã đưa ma túy cho Q, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Bá D là người mua ma túy của Q để sử dụng, nhưng với trọng lượng 0,025615 gam Heroin nên chưa đủ dấu hiệu của hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vì vậy Cơ quan điều tra đã xử lý hành chính.

Về vật chứng: Số heroin (vật chứng còn lại sau giám định) thu được của Q cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 200.000 đồng là tiền bị cáo Q bán heroin cho D mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

Q ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Q phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Q: 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/3/2017.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ số heroin còn lại sau giám định có trong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. (Hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án huyện Tĩnh Gia theo phiếu nhập kho số NK2017/89 ngày 14/8/2017).

- Tịch thu sung quỹ Nhà Nước 200.000^d. (Hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án huyện Tĩnh Gia theo biên lai thu tiền số 00543 ngày 04/7/2017).

Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 BLTTHS; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2017 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc Lê Văn Q phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, Q định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Tĩnh Gia;
- Công an huyện Tĩnh Gia;
- Thi hành án HS; dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Ngọc Tuấn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Quang Học

Lường Thị Nhung

Hoàng Ngọc Tuấn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trịnh Xuân Tính

Lê Thị Loan

Hoàng Ngọc Tuấn

